

Số: /CT-UBND

Sơn La, ngày tháng 01 năm 2026

CHỈ THỊ
Phát động phong trào thi đua năm 2026

Năm 2026, là năm đầu triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI nhiệm kỳ 2025 -2030; tiến hành bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; nhằm thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, thúc đẩy tỉnh Sơn La phát triển, phấn đấu trở thành trung tâm kinh tế - xã hội của tiểu vùng Tây Bắc. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động phong trào thi đua năm 2026 với các nội dung sau:

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng, đặc biệt là Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới, nhằm nâng cao nhận thức của các tổ chức đảng, chính quyền và cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động và Nhân dân về vị trí, vai trò quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng; làm cho thi đua thực sự trở thành ý thức tự giác, trách nhiệm và thường xuyên của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi đơn vị và cá nhân góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước do Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động gắn với nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030: Kế hoạch phát động thi đua tổ chức cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” trên địa bàn tỉnh...

3. Căn cứ mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 theo Nghị quyết số 592/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 3194/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sự đoàn kết, sáng tạo của các tầng lớp Nhân dân, tổ chức phát động, triển khai các phong trào thi đua yêu nước, bám sát nhiệm vụ chính trị được giao, tạo ra những bước đột phá nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; hoàn thành thắng lợi, toàn diện các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và các chương trình trọng

tâm năm 2026 trọng tâm là:

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị; tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, đề án, kết luận thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030. Lãnh đạo chính quyền các cấp thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực. Chỉ đạo rà soát, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách đã ban hành và điều chỉnh, ban hành các cơ chế, chính sách mới bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh việc rà soát thể chế, cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, quyết liệt việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị và sắp xếp tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm trong thực thi công vụ; tăng cường thực hiện văn hóa công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tập trung nguồn lực, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế.

- Nâng cao vai trò quản lý nhà nước, giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án thu hút đầu tư chậm tiến độ. Huy động các nguồn lực tham gia phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ theo hướng công khai, minh bạch, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, nhà đầu tư và xã hội.

- Tập trung thực hiện cơ cấu các ngành, lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước. Tiếp tục thực hiện đầu tư công theo hướng tập trung vốn vào các ngành, lĩnh vực then chốt, các công trình, dự án trọng điểm, liên kết vùng, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, tạo đột phá thu hút vốn khu vực tư nhân; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử, các mô hình kinh doanh mới, hiệu quả; phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng tập trung, bền vững, ứng dụng công nghệ cao trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế của từng vùng.

- Tiếp tục đầu tư phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe nhân dân; chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động, kỷ niệm các ngày Lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh, như: Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...; triển khai quyết liệt các chương trình mục tiêu quốc gia gắn với xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững đa chiều, hạn chế tái nghèo và phát sinh hộ nghèo mới, tăng dần mức sống tối thiểu và khả năng tiếp

cần các dịch vụ xã hội của người dân. Tập trung nguồn lực đầu tư để nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là y tế cơ sở.

- Quản lý chặt chẽ tài nguyên, sử dụng đất, bảo vệ môi trường, chủ động các biện pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách, giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, an toàn nguồn nước, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục thúc đẩy phát triển liên kết vùng, thực hiện nghiêm quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hoá và kinh tế đô thị. Tập trung đầu tư, kêu gọi đầu tư vào các dự án trọng điểm, dự án có sức lan tỏa, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án khu đô thị, nhà ở, dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Phấn đấu năm 2026, tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 21,5%; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tiếp tục phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi.

- Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc, độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh, trật tự, xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận biên phòng toàn dân gắn với quốc phòng toàn dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước; không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

(Có Phụ lục tóm tắt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2026 kèm theo).

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, vai trò, trách nhiệm chính quyền, đoàn thể và người đứng đầu trong việc tổ chức các phong trào thi đua và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, có tác dụng giáo dục, nêu gương; chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình lao động trực tiếp có nhiều sáng tạo trong công tác, chiến đấu, lao động sản xuất vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến, các mô hình mới, nhân tố mới gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Chú trọng kiểm tra, rà soát khâu phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình mới, nhân tố mới để đảm bảo nâng cao chất lượng điển hình tiên tiến từ cơ sở.

6. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy định hướng tuyên truyền

cho các cơ quan truyền thông tiếp tục tuyên truyền về các nội dung, phương pháp tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua năm 2026 của các đơn vị, địa phương, kịp thời biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phối hợp chặt chẽ với chính quyền tăng cường tuyên truyền vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng, tham gia tích cực các phong trào thi đua yêu nước do trung ương, tỉnh và các đoàn thể phát động, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh năm 2026.

8. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các doanh nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm cụ thể hóa thực hiện Chỉ thị này. Tổng kết, kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

9. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động nhân dịp kỷ niệm các sự kiện, các ngày lễ lớn trong năm 2026; tích cực đổi mới, đa dạng hóa nội dung, phương thức tuyên truyền tư tưởng về thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; kịp thời nêu gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến và nhân tố mới trong phong trào thi đua yêu nước trên các chuyên trang, chuyên mục, kênh sóng của Báo chí, Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

10. Sở Nội vụ

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua, công tác khen thưởng.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện phong trào thi đua năm 2026./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trung ương (b/c);
- Ban TĐKT Trung ương (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, LLVT của tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, DN trên địa bàn tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Duyên.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Việt

Phụ lục
TÓM TẮT CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

1. Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn tỉnh đạt: 8,00%.
2. GRDP bình quân: 75,0 triệu đồng/người/năm.
3. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt: 25.100 tỷ đồng.
4. Thu ngân sách trên địa bàn (*thu nội địa*) đạt: 5.050 tỷ đồng.
5. Tỷ lệ đô thị hóa đạt: 21,5%.
6. Tổng lượt khách du lịch đạt 5.850 nghìn lượt.
7. Doanh thu từ hoạt động du lịch đạt: 7.140 tỷ đồng.
8. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội: 57,3%.
9. Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 67,0%.
10. Tỷ lệ hộ nghèo: 6,39%.
11. Tỷ lệ bác sỹ/10.000 dân: 9,10 bác sỹ; Tỷ lệ số giường bệnh/10.000 dân: 33,8 giường.
12. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: >96,2%.
13. Tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 6 xã.
14. Tỷ lệ trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia: 74,20%.
15. Tỷ lệ bản, tiểu khu, tổ dân phố được phủ sóng băng rộng di động 5G: 44,65%.
16. Tỷ lệ cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trở lên đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”: 95,06%.
17. Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”: 90,06%.
18. Người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý giám so với năm 2025: 1,00%.
19. Tỷ lệ xã, phường chuyển hóa, xây dựng không có ma túy: 30,60%.
20. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý: 94,0%.
21. Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung: 94,4%.
22. Tỷ lệ che phủ rừng ổn định (*bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ và cây phân tán quy đổi diện tích*): 48,5%.
23. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh: Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 9.557 tỷ đồng; Công nghiệp, xây dựng: 12.322 tỷ đồng; Dịch vụ: 18.139 tỷ đồng; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sp: 2.107 tỷ đồng.
24. Giá trị hàng hóa tham gia xuất khẩu trên địa bàn: 240,00 triệu USD.
25. Giá trị hàng hóa nhập khẩu trên địa bàn: 16,0 triệu USD./.